

V/v công bố công suất huy động
nguồn ĐMTMN và TĐN từ ngày
19/01/2026 đến ngày 25/01/2026.

Kính gửi: Các Đội Quản lý điện.

Căn cứ công văn số 402/EVNSPC-KT ngày 16/01/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc: “công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN và TĐN”.

Căn cứ văn bản số 5194/PCĐN-KD+KT ngày 23/10/2025 của Công ty về việc: “phân bổ công suất huy động nguồn điện mặt trời mái nhà đấu nối lưới trung áp cho các Đội Quản lý điện”.

Công ty yêu cầu các Đội Quản lý điện thực hiện các công việc sau:

1. Linh hoạt thực hiện huy động công suất ĐMTMN theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của NSMO như **Phụ lục 1 đính kèm**. Thực hiện giám sát việc thi hành công suất phát các nguồn ĐMTMN; không được vượt tổng công suất phát đã được phân bổ của đơn vị. Đội Quản lý điện vi phạm vượt phân bổ huy động công suất ĐMTMN 3 lần/năm sẽ bị xem xét trách nhiệm.

2. Sử dụng các công cụ hiện có (MDAS, ...) để thực hiện giám sát, ghi nhận, tổng hợp số liệu các nguồn ĐMTMN trong địa bàn đơn vị quản lý không tuân thủ giảm công suất theo lệnh điều độ HTĐ và có văn bản báo cáo về Công ty.

3. Sử dụng công cụ Phân bổ công suất trên <https://mdas.evnspec.vn/#> để hỗ trợ công tác.

Chế độ báo cáo: Trước 09h ngày D, Phòng Điều độ tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện gửi NSMO kết quả thực hiện huy động thực tế của ngày D-1 đến địa chỉ email: baocao_ttd@nsmo.vn; binhnt@nsmo.vn; hungtq@nsmo.vn.

Các Đội Quản lý điện căn cứ kết quả huy động công suất ĐMTMN **tuần W-1** theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của Tổng công ty Điện lực miền Nam theo **Phụ lục 2 đính kèm** để linh hoạt thực hiện huy động theo phân bổ trong các ngày từ ngày 19/01/2026 đến ngày 25/01/2026.

Kết quả thực hiện huy động nguồn thủy điện nhỏ tuần W-1 theo phụ lục 3.

Yêu cầu các đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (báo cáo);
- PGĐ - Đỗ Văn Dương (phối hợp chỉ đạo);
- Văn Phòng Công ty (công bố trên Website);
- Phòng Điều độ;
- Phòng Kỹ thuật;
- Phòng Kinh doanh;
- Phòng Tổ chức Nhân sự;
- Xí nghiệp Lưới điện cao thế Đồng Nai;
- Lưu: VT, ĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Hữu Hoàng

Phụ lục 1: Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W.

Công suất huy động (MW) ngày, giờ:								
Thứ	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	
Ngày	19/01/2026	20/01/2026	21/01/2026	22/01/2026	23/01/2026	24/01/2026	25/01/2026	
Khung giờ	09:30 - 14:30	09:30 - 14:30	09:30 - 14:30	09:30 - 14:30	09:30 - 14:30	10:00 - 13:30	10:00 - 14:00	
STT	ĐỘI QLĐ	CÔNG SUẤT PHÂN BỔ (MW)						
1	Trần Biên	1,30	1,30	1,30	1,30	1,30	1,51	1,36
2	Dầu Giây	2,07	2,07	2,07	2,07	2,07	2,41	2,17
3	Trị An	15,37	15,37	15,37	15,37	15,37	17,93	16,10
4	Long Khánh	7,98	7,98	7,98	7,98	7,98	9,31	8,36
5	Xuân Lộc	43,52	43,52	43,52	43,52	43,52	50,77	45,59
6	Định Quán	27,76	27,76	27,76	27,76	27,76	32,39	29,08
7	Long Thành	31,96	31,96	31,96	31,96	31,96	37,29	33,48
8	Nhon Trạch	17,54	17,54	17,54	17,54	17,54	20,46	18,37
9	Cẩm Mỹ	9,91	9,91	9,91	9,91	9,91	11,56	10,38
10	Trảng Bom	20,47	20,47	20,47	20,47	20,47	23,88	21,44
11	Long Bình	28,03	28,03	28,03	28,03	28,03	32,70	29,36
12	Đồng Xoài	21,42	21,42	21,42	21,42	21,42	24,99	22,44
13	Phước Long	9,32	9,32	9,32	9,32	9,32	10,87	9,76
14	Bù Đăng	14,17	14,17	14,17	14,17	14,17	16,53	14,84

Công suất huy động (MW) ngày, giờ:								
Thứ	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	
Ngày	19/01/2026	20/01/2026	21/01/2026	22/01/2026	23/01/2026	24/01/2026	25/01/2026	
Khung giờ	09:30 - 14:30	09:30 - 14:30	09:30 - 14:30	09:30 - 14:30	09:30 - 14:30	10:00 - 13:30	10:00 - 14:00	
15	Phú Riềng	7,04	7,04	7,04	7,04	7,04	8,21	7,37
16	Chơn Thành	15,34	15,34	15,34	15,34	15,34	17,89	16,07
17	Bình Long	4,45	4,45	4,45	4,45	4,45	5,19	4,66
18	Lộc Ninh	24,90	24,90	24,90	24,90	24,90	29,05	26,09
19	Bù Đốp	18,96	18,96	18,96	18,96	18,96	22,12	19,86
20	Đồng Phú	30,34	30,34	30,34	30,34	30,34	35,39	31,78
21	Bù Gia Mập	2,86	2,86	2,86	2,86	2,86	3,34	3,00
22	Hớn Quản	16,20	16,20	16,20	16,20	16,20	18,90	16,97
PC Đồng Nai		376,28	376,28	376,28	376,28	376,28	435,50	392,66

**Phụ lục 2: Kết quả huy động nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W-1:
Ngày 12, 13/01/2026: Huy động tối đa.**

STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	10/01/26	11/01/26	12/01/26	13/01/26	14/01/26	15/01/26	16/01/26
1	TRẦN BIÊN	P-Phân bổ	1,30	1,54			1,45	1,45	1,45
		P-Thực hiện	0,09	0,09			0,04	0,06	0,05
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
2	DẦU GIÂY	P-Phân bổ	2,07	2,46			2,31	2,31	2,31
		P-Thực hiện	1,54	1,37			1,37	1,54	1,46
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
3	TRỊ AN	P-Phân bổ	15,37	18,29			17,20	17,20	17,20
		P-Thực hiện	19,24	19,24			19,45	20,52	19,02
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
4	LONG KHÁNH	P-Phân bổ	7,98	9,50			8,93	8,93	8,93
		P-Thực hiện	8,62	8,62			8,72	10,43	9,11
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
5	XUÂN LỘC	P-Phân bổ	43,52	51,81			48,70	48,70	48,70
		P-Thực hiện	70,34	70,34			68,69	73,90	69,54
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
6	ĐÌNH QUÁN	P-Phân bổ	27,76	33,05			31,06	31,06	31,06
		P-Thực hiện	42,03	42,03			42,35	44,80	34,13
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT

STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	10/01/26	11/01/26	12/01/26	13/01/26	14/01/26	15/01/26	16/01/26
7	LONG THÀNH	P-Phân bổ	31,96	38,05			35,76	35,76	35,76
		P-Thực hiện	38,34	38,34			33,35	38,27	31,88
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT
8	NHƠN TRẠCH	P-Phân bổ	17,54	20,88			19,62	19,62	19,62
		P-Thực hiện	20,30	19,98			19,91	20,03	18,56
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT
9	CẨM MỸ	P-Phân bổ	9,91	11,80			11,09	11,09	11,09
		P-Thực hiện	14,66	11,76			13,17	15,77	11,94
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
10	TRẢNG BOM	P-Phân bổ	20,47	24,36			22,90	22,90	22,90
		P-Thực hiện	13,47	12,25			15,40	17,19	15,37
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
11	LONG BÌNH	P-Phân bổ	28,03	33,36			31,36	31,36	31,36
		P-Thực hiện	32,13	28,00			30,40	37,91	32,06
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
12	Đồng Xoài	P-Phân bổ	21,42	25,50			23,97	23,97	23,97
		P-Thực hiện	34,68	34,68			37,40	35,98	31,52
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
13	Phước Long	P-Phân bổ	9,32	11,09			10,43	10,43	10,43
		P-Thực hiện	14,38	14,38			16,46	16,25	15,76

STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	10/01/26	11/01/26	12/01/26	13/01/26	14/01/26	15/01/26	16/01/26
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
14	Bù Đăng	P-Phân bổ	14,17	16,86			15,85	15,85	15,85
		P-Thực hiện	22,55	24,10			26,38	25,27	25,61
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
15	Phú Riêng	P-Phân bổ	7,04	8,38			7,87	7,87	7,87
		P-Thực hiện	10,86	7,77			11,23	9,36	9,93
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
16	Chơn Thành	P-Phân bổ	15,34	18,26			17,16	17,16	17,16
		P-Thực hiện	19,56	22,02			18,27	15,97	15,99
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
17	Bình Long	P-Phân bổ	4,45	5,30			4,98	4,98	4,98
		P-Thực hiện	4,90	3,72			3,94	3,85	3,60
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
18	Lộc Ninh	P-Phân bổ	24,90	29,65			27,87	27,87	27,87
		P-Thực hiện	43,58	44,78			39,52	38,94	35,84
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
19	Bù Đốp	P-Phân bổ	18,96	22,57			21,22	21,22	21,22
		P-Thực hiện	32,09	34,25			34,20	34,18	17,57
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT

STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	10/01/26	11/01/26	12/01/26	13/01/26	14/01/26	15/01/26	16/01/26
20	Đồng Phú	P-Phân bổ	30,34	36,11			33,95	33,95	33,95
		P-Thực hiện	46,67	46,71			53,41	51,27	48,40
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
21	Bù Gia Mập	P-Phân bổ	2,86	3,41			3,20	3,20	3,20
		P-Thực hiện	2,48	5,85			2,20	5,98	5,91
		Kết quả	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
22	Hớn Quản	P-Phân bổ	16,20	19,28			18,13	18,13	18,13
		P-Thực hiện	23,94	23,17			19,25	23,29	19,67
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
23	PC ĐỒNG NAI	P-Phân bổ	376,56	445,59			416,67	416,67	416,67
		P-Thực hiện	490,27	500,46			493,80	525,47	444,06
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT			KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT

**Phụ lục 3: Kết quả thực hiện huy động nguồn thủy điện nhỏ tuần W-1:
Ngày 12, 13/01/2026: Huy động tối đa.**

STT	Thủy điện nhỏ	Ngày	10/01/26	11/01/26	12/01/26	13/01/26	14/01/26	15/01/26	16/01/26
1	Bù Cà Mau-P	P-Phân bổ	1,18	1,09			1,37	1,37	1,37
		P-Thực hiện	0,00	0,00			0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
2	Đắk U-P	P-Phân bổ	0,71	0,65			0,82	0,82	0,82
		P-Thực hiện	0,00	0,00			0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
3	Đắk Kar-P	P-Phân bổ	3,54	3,25			4,11	4,11	4,11
		P-Thực hiện	0,00	0,00			0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
4	Phước Hòa-P	P-Phân bổ	3,69	3,39			4,28	4,28	4,28
		P-Thực hiện	0,00	0,00			0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
5	Thống Nhất-P	P-Phân bổ	0,71	0,65			0,82	0,82	0,82
		P-Thực hiện	0,00	0,00			0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
6	PC ĐỒNG NAI	P-Phân bổ	10,02	9,03			11,41	11,41	11,41
		P-Thực hiện	0,00	0,00			0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT